

VÀI NÉT VỀ QUẢN TRỊ TOÀN CẦU

LÊ MINH QUÂN^(*)

Khái niệm

Quản trị toàn cầu (*global governance*), do tính mới mẻ và phức tạp của nó, vẫn còn những quan niệm khác nhau, nhất là của các nhà nghiên cứu phương Tây. Có những tác giả cho rằng, quản trị toàn cầu là khái niệm chỉ các quy định về các mối quan hệ phụ thuộc lẫn nhau trong trường hợp thiếu vắng các tổ chức quyền lực trên quy mô toàn cầu (James Rosenau) (5). Quản trị toàn cầu đơn giản chỉ là quản lý các quá trình toàn cầu trong trường hợp không có chính phủ toàn cầu (Adil Najam) (8). Quản trị toàn cầu đề cập đến việc hợp tác giải quyết các vấn đề không chỉ của Liên Hợp Quốc (UN) mà còn của các nước và các chủ thể phi nhà nước (Thomas G. Weiss) (11). Quản trị toàn cầu là việc các vấn đề tập thể của thế giới được giải quyết bởi các nhà nước, tổ chức liên chính phủ (IGOs), tổ chức phi chính phủ (NGOs), doanh nghiệp thuộc khu vực tư nhân, tổ chức của xã hội công dân và cá nhân, v.v. một cách chính thức và phi chính thức trên cơ sở của luật pháp và thể chế quốc tế (Pawel Zaleski) (12).

Có những tác giả định nghĩa quản trị toàn cầu như là tập hợp các thể chế, các cơ chế, các quá trình, mối quan hệ

chính thức và không chính thức giữa các nhà nước, các thị trường, các công dân và các tổ chức, v.v... thông qua đó các lợi ích tập thể có tính toàn cầu được khớp nối, các quyền và trách nhiệm được xác định, những sự khác biệt được hòa giải. Theo truyền thống, quản trị có liên quan đến quản lý hoặc cơ quan hay tổ chức chính trị, nhà nước và cuối cùng là vấn đề kiểm soát quyền lực. Có tác giả lại quan niệm quản trị toàn cầu như là sự phát triển của chính sách công cộng toàn cầu (Diane Stone) (2).

Tuy nhiên, quan niệm được nhiều người chấp nhận và phổ biến hiện nay là xem quản trị toàn cầu như sự tương tác chính trị giữa các chủ thể quyền lực xuyên quốc gia nhằm giải quyết những vấn đề ảnh hưởng đến nhiều nhà nước hoặc khu vực khi quyền lực của nhà nước quốc gia không còn đủ điều kiện và năng lực giải quyết. Nói cách khác, quản trị toàn cầu đề cập đến sự tương tác chính trị cần thiết để giải quyết vấn đề ảnh hưởng đến nhiều hơn một nhà nước hoặc khu vực khi quyền lực nhà nước quốc gia không còn đủ mạnh để phát huy tầm ảnh hưởng.

^(*) PGS. TS., Viện Chính trị học, Học viện Chính trị – Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.

Cho đến trước năm 1990 vấn đề quản trị toàn cầu vẫn chưa được đặt ra. Chỉ từ sau những biến động ở Liên Xô và Đông Âu những năm 1990 - 1991, với sự kết thúc của Chiến tranh Lạnh và thời kỳ lịch sử quốc tế dựa trên sự cân bằng quyền lực để bước vào thời kỳ của những thay đổi về địa chiến lược, vấn đề quản trị toàn cầu mới xuất hiện nhằm giải quyết các vấn đề toàn cầu và có tính toàn cầu. Trong khi vẫn tồn tại các nhà nước quốc gia, thì trách nhiệm tập thể - toàn cầu đang nổi lên và vượt ra khỏi khuôn khổ và phạm vi quyền lực của các nhà nước quốc gia. Từ đó thuật ngữ “phụ thuộc lẫn nhau” xuất hiện và được sử dụng để chỉ việc quản lý các mối quan hệ giữa các quốc gia và toàn cầu.

Nguyên nhân hình thành

Quản trị toàn cầu hình thành do những biến chuyển mới trong quá trình phát triển của thế giới hiện đại.

Trước hết, sự phát triển hết sức nhanh chóng của khoa học - công nghệ hiện đại, nhất là công nghệ thông tin ngày càng tạo điều kiện cho việc thay đổi các quan niệm, phương pháp và phương tiện quản lý truyền thống ở cấp quốc gia hoặc khu vực bằng các quan niệm, phương pháp và phương tiện quản lý toàn cầu hiện đại. Với sự bùng nổ đáng kinh ngạc của các cơ hội liên kết và hiệp tác thực hành trên các trang mạng Internet, các ngành khoa học, các nhà khoa học đang ngày càng được liên kết tổ chức ở cấp độ toàn cầu.

Sự phát triển theo cấp số nhân của Internet đã thúc đẩy sự phát triển trong hàng thập kỷ qua của cộng đồng sản xuất và trao đổi hàng hoá toàn cầu. Sự phát triển có tính bước ngoặt của các ngành sản xuất trong các lĩnh vực từ

công nghiệp đến dịch vụ, từ truyền thông đến giải trí ngày càng ảnh hưởng đến hành vi xã hội và cách thức tổ chức hoạt động của con người, của các cộng đồng người. Nhiều dự án cộng đồng mạng kiểu Wikipedia, Facebook, Myspace, Twitter, v.v... có liên quan đến hàng tỷ người sử dụng trên thế giới đã được thực hiện. Những sáng kiến, những bản quyền, những khả năng thực hành dân chủ mạng, v.v... ngày càng có khả năng phát triển trên các cấp độ quốc gia, khu vực và toàn cầu.

Toàn cầu hóa, với sự mở rộng không ngừng của sản xuất và trao đổi cũng như quan hệ xã hội, đặt ra yêu cầu mở rộng các cơ chế và thể chế cho hoạt động toàn cầu, trước hết cho các tổ chức toàn cầu nhằm khắc phục sự bất cập và yếu kém của các cơ chế và thể chế quản lý truyền thống hiện hành. Toàn cầu hóa làm hình thành xu hướng chuyển đổi cấp độ quản lý từ quốc gia sang toàn cầu.

Sự phát triển của nền kinh tế tri thức đặt ra nhu cầu về sở hữu trí tuệ, quản lý và sử dụng kiến thức và kinh nghiệm mới, phát minh và sáng chế mới trong nghiên cứu và triển khai. Hàm lượng trí tuệ - thể hiện ở tiến bộ khoa học - công nghệ, năng lực và kiến thức mới - ngày càng chiếm phần lớn giá trị cấu thành của mỗi đơn vị sản phẩm, hình thành chế độ lao động mới - linh hoạt và không chính thức. Với các cuộc cách mạng trong quan niệm, thế giới đang hướng tới những phương cách tổ chức và vận hành đời sống của mình dựa trên những cơ sở vật chất, công nghệ và phương pháp hiện đại.

Sự gia tăng các mối quan tâm về môi trường, nhất là biến đổi khí hậu và duy trì đa dạng sinh học trên trái đất, v.v..., đặc biệt là từ Hội nghị thượng

đỉnh về Trái đất ở Rio de Janeiro (1992); sự gia tăng các xung đột về tiêu chuẩn giữa thương mại với môi trường, với các quyền và lợi ích xã hội; vấn đề đánh giá và giải quyết các ảnh hưởng của các chính sách ổn định kinh tế vĩ mô; sự phát triển của xã hội dân sự; yêu cầu bình đẳng giữa các nước phát triển và đang phát triển; Cuộc đấu tranh chống bá quyền từ các nước lớn và tổ chức quốc tế do họ thao túng, v.v... ngày càng làm cho quản trị toàn cầu trở nên thời sự.

Sản xuất ngày càng tiến bộ nhưng loài người vẫn tiếp tục phải đối mặt với tình trạng thoái trào về mặt xã hội, nghèo đói vẫn chưa được chế ngự, vũ khí hạt nhân vẫn phát sinh, thảm họa môi trường vẫn mở rộng, bất công xã hội vẫn gia tăng. Hàng hóa và dịch vụ công đã trở nên phổ biến và tiện lợi hơn, khả năng hướng tới các cộng đồng người rộng lớn hơn, nhưng vẫn còn những người nghèo khổ và thiệt thòi - chiếm phần đông trong cư dân của trái đất chưa được tiếp cận. Những khó khăn và thách thức để đạt được sự phát triển công bằng, an ninh cho cuộc sống của toàn thể nhân loại, nhu cầu về xây dựng một thế giới công bằng hơn dựa trên tình đoàn kết và trách nhiệm ngày càng lớn.

Yêu cầu về tổ chức hành động tập thể ngày càng được ưu tiên, nhất là sự tích hợp của quản lý đa phương. Điều này dẫn đến sự hình thành những mô hình mới cho các tổ chức đại diện và quản lý phụ thuộc lẫn nhau, hướng tới giải quyết những vấn đề chung của nhân loại. Sự xuất hiện của ý thức công dân toàn cầu, nhất là ý thức phản đối toàn cầu hóa - bắt đầu với những sự kiện đã diễn ra tại hội nghị của WTO tại Seattle năm 1999, sự phát triển nhanh chóng của các phong trào và tổ

chức với các cuộc tranh luận ở cấp độ quốc tế và toàn cầu làm cho quản trị toàn cầu thêm tất yếu.

Việc hạn chế và kiểm soát được quyền lực riêng của các nhà nước quốc gia bằng cách nào, phải chăng là việc thiết lập một hệ thống quản trị toàn cầu với những ảnh hưởng tập thể - toàn cầu có khả năng điều tiết các mối tương tác nằm ngoài phạm vi của các nhà nước quốc gia. Việc tìm kiếm các mô hình tổ chức và cơ chế quản lý mới trên quy mô toàn cầu, cũng như không trở lại với các nguyên tắc và mô hình nhà nước theo tinh thần của Hòa ước Westphalia^(*), đáp ứng các yêu cầu về hội nhập và liên kết quốc tế vì những lợi ích chung ngày càng trở nên cần thiết.

Yêu cầu quản trị về hòa bình, an ninh và giải quyết xung đột bằng cách phòng ngừa những nguyên nhân của xung đột, cho dù sự khác biệt về kinh tế, xã hội, tôn giáo, chính trị hoặc lãnh thổ đến đâu chẳng nữa. Nhiều cách giải quyết các vấn đề của thế giới hiện nay đang làm hao tổn các nguồn lực của xã hội, chia rẽ thêm khoảng cách phát triển và sự kỳ thị giữa các dân tộc, trong khi đó chỉ một phần của các nguồn lực ấy cũng đủ để cung cấp các giải pháp lâu dài cho những nhu cầu cơ bản của dân số trên hành tinh, loại bỏ các nguyên nhân của chiến tranh và khủng bố^(**).

(*) Hòa ước Westphalia được ký kết năm 1648 khi kết thúc cuộc chiến tranh (1618 - 1648) ở Thánh chế La Mã và cuộc chiến tranh (1568 - 1648) giữa Tây Ban Nha và Hà Lan. Từ đó bắt đầu một hệ thống trật tự chính trị mới ở trung tâm châu Âu, dựa trên khái niệm về nhà nước có chủ quyền chi phối một quốc gia, sau này gọi là chủ quyền Westphalia.

(**) Nghịch lý là ở chỗ chính chạy đua vũ trang và buôn bán vũ khí lại tạo nên và duy trì sức mạnh

Khách thể

Về khách thể (đối tượng) của quản trị toàn cầu, lúc đầu chỉ bao gồm những vấn đề về địa chính trị và lý thuyết quan hệ quốc tế, quốc phòng và an ninh, ngoại giao và thương mại; nhưng về sau do tác động của sự phát triển mới của thế giới đã mở rộng sang các lĩnh vực khác như quản trị môi trường, quản trị hành tinh, vượt ra khỏi mối lo ngại và năng lực giải đáp của các nhà nước quốc gia, bỏ qua những rào cản về chính trị và xã hội, hướng tới những hành động tập thể khẩn cấp toàn cầu.

Quy mô và mức độ của các cuộc khủng hoảng kinh tế, xã hội và môi trường toàn cầu ngày càng vượt khỏi những cố gắng đơn phương của bất cứ nhà nước quốc gia nào, kể cả những nhà nước có tiềm lực mạnh nhất. Biến đổi khí hậu và đại dương, ô nhiễm không khí, đất đai và nguồn nước, nguy cơ hạt nhân, giải trừ quân bị, biến đổi gen di truyền, cạn kiệt nguồn tài nguyên, giảm và tuyệt chủng trong đa dạng sinh học cũng trở thành đối tượng của quản trị toàn cầu.

Các cuộc chiến tranh cục bộ, các cuộc nội chiến giữa các phe phái, các cuộc đấu tranh đòi tự do và dân chủ cũng như các cuộc khủng bố, xung đột dân tộc, sắc tộc và tôn giáo đang diễn ra ở nhiều nơi trên thế giới cho thấy sự khủng hoảng của trật tự và hệ thống thể chế quốc tế hiện hành. Các cuộc chiến tranh và xung đột mà nhân loại đang phải đối mặt có nhiều nguyên nhân như sự bất bình đẳng kinh tế, xã

hội, xung đột tôn giáo và bè phái, tranh chấp lãnh thổ và quyền kiểm soát các nguồn tài nguyên cơ bản, v.v... Đây cũng là những minh họa cho cuộc khủng hoảng sâu sắc của quản trị truyền thống và là những thách thức của quản trị toàn cầu.

Những đòi hỏi về phân bổ tài nguyên tốt hơn để cải thiện đời sống, sức khỏe, thực phẩm, chỗ ở, việc làm và giáo dục, bao gồm cả giáo dục trong các giá trị của hòa bình, công bằng xã hội và sự thống nhất trong đa dạng, v.v... trong “ngôi làng toàn cầu”. Những nhu cầu cung ứng các dịch vụ văn hóa, khoa học, giáo dục, y tế, thông tin và truyền thông, v.v... Và hơn hết là yêu cầu về các quyền cơ bản, tôn trọng tính toàn vẹn, cuộc sống và nhân phẩm của tất cả mọi người, bất kể chủng tộc, quốc tịch, tôn giáo, giới tính, tuổi tác, quan điểm.

Chủ thể

Để đáp ứng yêu cầu của quản trị toàn cầu, người ta bắt đầu nói đến cải cách các thể chế quốc tế hiện có, trước là cải cách các thể chế của UN theo hướng tăng cường vai trò của tổ chức lớn nhất hành tinh trong việc giải quyết các vấn đề toàn cầu; sau nữa là Ngân hàng Thế giới (WB), Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) hay Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), v.v... để trở về với những mục tiêu ban đầu của chúng là trợ giúp tài chính cho các nước nghèo trong việc phòng ngừa và khắc phục khủng hoảng kinh tế, thảm họa thiên nhiên, v.v... ngoài tầm dự báo và khả năng khắc phục của các quốc gia này.

Một trong những khía cạnh quan trọng của cải cách UN là vấn đề cải cách chế độ đại diện ở Đại hội đồng UN. Làm thế nào để Đại hội đồng UN hoạt động

của các nước được xem là cường quốc hiện nay. Năm nước thường trực Hội đồng Bảo an UN có quyền quyết định và phủ quyết các vấn đề lớn nhất của thế giới lại phải chịu trách nhiệm về 85% số vũ khí bán trên thế giới (xem: 13).

đúng nguyên tắc “mỗi nhà nước một phiếu bầu” đối với tất cả các quốc gia lớn nhỏ khác nhau, chứ không phải chỉ do một số nước lớn thao túng. Có người đã đề xuất xây dựng những cơ sở cho nền dân chủ toàn c

âu và tạo ra các hợp đồng xã hội toàn cầu, bắt nguồn từ sự tôn trọng và bảo vệ các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa, cũng như công nhận các chiến lược chung và luật pháp quốc tế.

Đã có những đề xuất được đưa ra đối với quản trị toàn cầu và các chủ thể của quản trị toàn cầu theo hướng công bằng và có trách nhiệm hơn, đoàn kết và kết nối với nhau, tôn trọng hơn sự đa dạng của hành tinh. Có tác giả đưa ra một loạt các cải cách liên quan đến việc tái cấu trúc các tổ chức quốc tế và vai trò của chúng trong khuôn khổ toàn cầu, theo đó là việc quản lý các nguồn tài nguyên và môi trường, sản xuất và bảo vệ tri thức toàn cầu; xây dựng và hoàn thiện một cơ sở hạ tầng pháp lý toàn cầu (Joseph E. Stiglitz) (10).

Tuy nhiên, quản trị toàn cầu lại không giống với chính phủ toàn cầu. Bởi quản trị toàn cầu sẽ trở nên không cần thiết khi có một chính phủ toàn cầu. Việc cải thiện quản trị toàn cầu không đồng nghĩa với việc hình thành các tổ chức chính thức toàn cầu. Vấn đề chính là xây dựng và vận hành hệ thống các chuẩn mực, các cơ chế trách nhiệm trên cơ sở đồng thuận của tất cả các nước cho việc giải quyết các vấn đề chung. Phải chăng, chỉ cần hoàn thiện các cơ quan hiện có của UN, các tổ chức lao động, các tổ chức của xã hội công dân nhằm hỗ trợ cho việc giải quyết các vấn đề toàn cầu. Các hoạt động này diễn ra tự nguyện, với những cơ chế thỏa thuận,

không có sự quản lý hay điều tiết từ bất cứ tổ chức hay cơ quan quyền lực chính thức nào.

Sự hình thành các diễn đàn xã hội và hòa bình là sự tiếp nối các diễn đàn kinh tế, chính trị và quân sự. Hàng loạt các liên minh, các diễn đàn song phương và đa phương, khu vực và liên khu vực, châu lục và liên châu lục về tất cả các lĩnh vực hoạt động chủ yếu của xã hội loài người đã lần lượt hình thành. Việc tìm kiếm các chủ thể quản trị toàn cầu tốt hơn phải dựa trên sự chia sẻ những thách thức mà nhân loại hiện đang phải đối mặt. Việc vượt qua những thách thức này có thể tóm tắt bằng một loạt các mục tiêu như phát triển bền vững, an ninh, hòa bình và công bằng với đúng ý nghĩa của chúng. Các tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp và cá nhân, v.v... ngày càng có điều kiện hình thành những ý tưởng về quản trị toàn cầu, thay thế các tổ chức và hình thức quản trị truyền thống.

Cấp độ và phương thức vận hành

Quản trị toàn cầu hiện nay còn bất cập về các cơ sở pháp lý, các dữ liệu thông tin và phương pháp quản lý dân chủ. Nhu cầu mở rộng kết nối và xử lý các đề xuất, sáng kiến của các đảng phái, các tổ chức xã hội, các quốc hội và chính phủ các nước là rất lớn. Một trong những điều kiện để xây dựng chế độ quản trị dân chủ toàn cầu là phát triển nền tảng cho các cuộc đối thoại công dân về việc xây dựng pháp luật và giải quyết hài hòa các mục tiêu của quản trị toàn cầu.

Gần đây, người ta đã bắt đầu nói đến những hình thức và cấp độ của pháp luật toàn cầu với hình thức một bản “hiến pháp toàn cầu”. Đó là cơ sở pháp lý cho các hoạt động toàn cầu,

trước hết là hoạt động của các tổ chức của UN, các tổ chức đa phương, nhất là WB, IMF hay WTO, v.v... Hơn nữa, “hiến pháp toàn cầu” sẽ xác định các mục tiêu tổng thể cần đạt được của quản trị toàn cầu và hướng các cơ quan UN và các tổ chức đa phương hành động theo đuổi mục tiêu chung. Các mục tiêu ấy là thể chế hóa các điều kiện cho phát triển bền vững, giảm thiểu bất bình đẳng và thiết lập nền hòa bình lâu dài trên cơ sở tôn trọng sự đa dạng của thế giới.

Về cách thức quản lý của các tổ chức quản trị toàn cầu, các thiết kế tổ chức cần thiết để giải quyết hoặc hỗ trợ giải quyết các vấn đề toàn cầu, bản chất của các vấn đề được quản trị toàn cầu, v.v... vẫn còn nhiều tranh luận, nhưng đảm bảo sự công bằng trên quy mô toàn cầu luôn là mục tiêu của quản trị toàn cầu. Các cơ sở lý thuyết đang được hình thành, nhưng theo quan điểm của các học giả phương Tây, những nguyên lý của chủ nghĩa tự do, thị trường tự do, cạnh tranh tự do, dân chủ tự do, v.v... vẫn luôn có giá trị nền tảng.

Một số đề xuất đưa ra các nguyên tắc trách nhiệm, mở rộng sự tham gia của xã hội dân sự trong việc xây dựng và thực hiện các quy định quốc tế như: tăng cường sự tham gia của các nhà nước, các quốc hội trong việc xây dựng và thực hiện các quy định quốc tế; đẩy nhanh tiến độ tổ chức của các cơ quan khu vực; mở rộng và quy định cụ thể các khái niệm về các cộng đồng; xác định lại đề nghị và ra quyết định quyền hạn để cải cách UN; phát triển các hệ thống quan sát, cảnh báo và đánh giá độc lập; đa dạng và ổn định hóa các cơ sở tài chính cho hành động tập thể quốc tế, mở rộng tiến trình tham vấn, v.v...

Cùng với đó là việc thực hiện quyền bình đẳng theo hướng tái phân phối toàn cầu. Xoá đói nghèo ở tất cả các nước, phát triển bền vững trên quy mô toàn cầu như là một mệnh lệnh tuyệt đối trong hành động chính trị ở các cấp độ. Đấu tranh chống lại những gốc rễ của khủng bố và tội phạm, hình thành các thể chế dân chủ quốc tế phù hợp, hiệu quả.

Dân chủ hóa chính sách ở cấp độ toàn cầu, kiểm soát tính hợp pháp của quyết định thông qua cơ chế đại diện và trực tiếp. Tạo cơ hội để mọi công dân trên thế giới tham gia bình đẳng vào việc ra quyết định dân chủ của các cấp từ địa phương đến quốc gia, khu vực và toàn cầu. Xác định nguyên tắc cho đại diện của các quốc gia và dân cư trong hệ thống quản trị toàn cầu.

Các nước, khu vực và tổ chức lớn như UN, Liên minh châu Âu (EU), Mỹ, Trung Quốc, Ấn Độ, Khu vực thị trường chung Nam Mỹ (MERCOSUR), v.v... đang ngày càng quan tâm đến vấn đề quản trị toàn cầu, thể hiện ở những lĩnh vực, phạm vi và mức độ khác nhau hướng tới giải quyết các vấn đề được cho là ưu tiên và thế mạnh của mình. Châu Âu hướng vào các thể chế, châu Á hướng vào nhân tố con người, Mỹ Latinh hướng vào các phong trào và diễn đàn xã hội, v.v... Liên quan đến quản trị toàn cầu, đến nay nhiều đạo luật và chính sách, nhiều dự án và chương trình hành động đã được thực hiện, nhiều hình thức và phương pháp mới đã được thử nghiệm, nhiều mô hình và điển hình mới đã được nhân rộng, nhiều kinh nghiệm và bài học mới đã được nêu ra.

Từ hơn một thập kỷ nay, các chủ thể quyền lực quốc tế, trên nhà nước, dưới

nhà nước và ngoài nhà nước trong các lĩnh vực khác nhau ngày càng giữ vai trò thiết yếu hơn trong các sinh hoạt toàn cầu. Các chủ thể quyền lực mới này tổ chức và hoạt động với những hình thức linh hoạt, nhưng ngày càng hướng tới những nguyên tắc, những quy định chung của quản trị toàn cầu. Các chủ nhân mới của quản trị toàn cầu ngày càng tương tác bình đẳng hơn với các nhà nước. Các kết quả mà quản trị toàn cầu mang lại là một thực tế. Quản trị toàn cầu, như vậy, cần được xác định là một khái niệm phân tích, cung cấp một cách nhìn mới về chính trị thế giới, khác với các lý thuyết quan hệ quốc tế truyền thống. Ở nhiều trường đại học và cơ sở nghiên cứu trên thế giới đã bắt đầu thiết lập chương trình đào tạo và cấp bằng về quản trị toàn cầu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Calame P., Marin G. Main points for the discussion with the United Nations Secretariat. In: Reforming the UN and Redefining global governance. New York: 2005.
2. Diane Stone. Global public policy, transnational policy communities and their networks. *Policy Studies Journal*, Vol. 6, Issue 1, 2008.
3. Dingwerth K., Pattberg P. Global governance as a perspective on world politics. *Global Governance*, Vol. 12:198, 2006.
4. Hart J., Spero J.E. Globalization and global governance in the 21st century. Working paper N^o27, Project on globalization and the National Security State, Research group in international security, Université de Montréal/McGill University, 2008.
5. James Rosenau. Toward an ontology for global governance. In: Martin Hewson, Timothy J. Sinclair (eds.), *Approaches to global governance theory*. Albany. NY: State University of New York, 1999.
6. Lewis D. Global governance and the quest for justice - Volume I: International and regional organizations. Oxford: Hart Publishing, 2006.
7. Margaret P. Karns, Karen A. Mingst. *International organizations: The politics and processes of global governance*. Boulder, CO: Lynne Rienner Publishers, 2004.
8. Saba Riazati. A Closer look: Professor seeks stronger UN. *The Daily Bruin*, October 18, 2006.
9. Scholte, J.A. Civil society and the Legitimation of global governance. CSGR Working Paper No. 223/07, 2007.
10. Stiglitz Joseph E. The future of global governance. In: Initiative for policy dialogue (IPD). IPD Working Paper, 2004.
11. Thomas G. Weiss, Ramesh Thakur. *The UN and Global governance: An idea and its prospects*. Indiana University Press (forthcoming).
12. Pawel Zaleski. Global non-governmental administrative system, Geosociology of the Third Sector. In: Gawin Dariusz, Glinski Piotr (ed.). *Civil society in the making*. Warszawa: IFiS Publishers, 2006.
13. Michel Andrée. *Surarmement, pouvoirs, démocratie*. Paris: L'Harmattan, 1999.